

Số: /BC-UBND

Chí Tân, ngày 20 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023

Thực hiện Công văn của UBND huyện Khoái Châu về việc thực hiện báo cáo cải cách hành chính định kỳ năm 2023, Ủy ban nhân dân xã Chí Tân báo cáo công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023 cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- Đánh giá về các hoạt động chỉ đạo, điều hành nổi bật của lãnh đạo cơ quan, đơn vị đối với công tác CCHC:

Để nâng cao tính chủ động hơn nữa trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, UBND xã Chí Tân đã ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC. Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố Hưng Yên, UBND xã Chí Tân đã ban hành Kế hoạch 03/KH-UBND ngày 01/4/2023 về kế hoạch CCHC xã Chí Tân năm 2023 và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 01/4/2023 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023. Nội dung các kế hoạch được phân công cụ thể trách nhiệm, nhiệm vụ của từng công chức, bộ phận liên quan, thời gian thực hiện, tiến độ, kết quả hoàn thành. Ngoài ra UBND xã còn thường xuyên quán triệt, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện thông qua các cuộc họp, giao ban công tác CCHC vào hội nghị để cán bộ, công chức trong cơ quan nắm vững và thực hiện.

- Đánh giá, cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm:

Ngay sau khi Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023, UBND xã đã triển khai đầy đủ nội dung Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, công chức, các ngành có liên quan để thực hiện, đảm bảo tiến độ đề ra. Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBND xã đã triển khai thực hiện hoàn thành 20/33 nhiệm vụ trong kế hoạch (*trong đó, thực hiện 15 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên và nhiệm vụ giao trong năm 2023, 5 nhiệm vụ được giao thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2023, đạt 100%*).

- Đánh giá về công tác kiểm tra CCHC:

UBND xã Chí Tân xem công tác cải cách hành chính là một nhiệm vụ trọng tâm và có ý nghĩa quan trọng. Thường xuyên kiểm tra về trách nhiệm tham mưu công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính đối với công chức chuyên môn xã để kịp thời nhắc nhở và chấn chỉnh công tác giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân.

UBND xã thực hiện kiểm tra nội bộ qua công việc hàng ngày tại cơ quan, lãnh đạo UBND xã thường xuyên nhắc nhở việc giải quyết TTHC theo quy định.

Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC:

UBND xã chú trọng đến công tác tuyên truyền về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức như tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh, niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, thông qua các cuộc họp, hội nghị,... để hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong năm về công tác tuyên truyền. Thực hiện viết tin, bài về cải cách hành chính tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh xã, kịp thời cập nhật các thủ tục hành chính công bố, sửa đổi, bổ sung, thay thế niêm yết tại trụ sở UBND xã.

Để thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền CCHC, UBND xã Chí Tân đã xây dựng Ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2023 về tuyên truyền CCHC của xã năm 2023.

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao:

UBND xã luôn thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao. UBND xã đã trực tiếp phân công, công chức Văn phòng - Thống kê phụ trách công tác CCHC và chế độ báo cáo công tác CCHC theo quy định của UBND thành phố. Đồng thời chỉ đạo cán bộ, công chức thực hiện nghiêm chế độ công vụ và công tác CCHC, đặc biệt trong công tác giải quyết hồ sơ TTHC cho người dân, tổ chức. Duy trì và nâng cao chất lượng tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

UBND xã đã chỉ đạo các cán bộ, công chức, các ban, ngành, đoàn thể xã nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; tăng cường việc thực hiện cải cách hành chính; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt cả nhiệm kỳ công tác.

- ***Mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC:*** Không có

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- ***Về công tác Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật:***

Trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐND và UBND xã Chí Tân không ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- ***Về công tác Thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật***

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, UBND xã tiếp tục triển khai đến cán bộ, công chức xây dựng các quy trình, tham mưu các văn bản triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách quản lý trên các lĩnh vực một cách

đồng bộ. UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 17/02/2023 theo dõi thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn xã, đồng thời triển khai đến các công chức, các ngành đoàn thể có liên quan thực hiện hoàn thành nhiệm vụ đề ra.

- Về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

UBND xã ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 08/02/2023 về tuyên truyền phổ biến Pháp luật của xã năm 2023 và đã triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, các ngành đoàn thể có liên quan để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ đề ra.

- Về công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

Công tác rà soát văn bản được địa phương quan tâm và chỉ đạo thực hiện thường xuyên và đồng bộ. Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản QPPL của cấp trên. Tổ chức triển khai thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương và giới thiệu một số văn bản khác của nhà nước cũng như của cơ quan cấp trên. Để nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 09/02/2023 về xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật xã Chí Tân năm 2023. Chủ tịch UBND xã giao cho công chức Tư pháp - Hộ tịch trực tiếp đảm nhận công tác này, tham mưu cho UBND xã xử lý các văn bản ban hành trái với quy định về công tác quản lý Nhà nước ở địa phương và báo cáo về UBND thành phố đúng quy định. Công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được tiến hành theo hàng tháng, hàng quý theo kế hoạch.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

Để công tác rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính ngày càng được nâng cao, kịp thời phát hiện những thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế bãi bỏ, UBND xã đã chỉ đạo các công chức chuyên môn thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính lĩnh vực mình phụ trách gửi Công chức văn phòng - thống kê xã phụ trách công tác kiểm soát thủ tục hành chính tổng hợp báo cáo các cấp theo quy định.

Số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã là: 167 thủ tục

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa tại UBND xã:

Bộ phận thường trực theo chế độ một cửa của UBND xã Chí Tân gồm 5 đồng chí cán bộ, công chức xã đảm nhiệm. Trong đó: 01 Công chức Địa chính - Nông nghiệp- xây dựng và môi trường, 02 Công chức Tư pháp - hộ tịch và 01 Công

chức Văn phòng- Thống kê; 01 công chức Lao động TB&XH xã. Bộ phận một cửa xã đã hoạt động theo đúng quy chế, Cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện mô hình một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, hiệu lực quản lý của bộ máy, tăng cường tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, đổi mới lề lối làm việc, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả, Bộ phận một cửa xã đã kịp thời giải quyết được các hồ sơ, giấy tờ TTHC cho các tổ chức và công dân, tránh được tình trạng phải đi lại nhiều, thời gian giải quyết kéo dài.

VỀ điều kiện cơ sở vật chất: Phòng làm việc của “Bộ phận trực một cửa” diện tích 36m², được trang bị máy vi tính, máy in, bàn, ghế làm việc, ghế ngồi chờ, tủ lưu trữ hồ sơ.

+ Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại UBND xã: Các thủ tục hành chính được thực hiện nhanh gọn, đầy đủ, đúng quy định, không để nhân dân phải chờ đợi lâu. Từ ngày 15/12/2022 đến 12/6/2023 UBND xã tiếp nhận 729 hồ sơ TTHC trong đó: Trước hạn: 346 hồ sơ, đúng hạn: 383 hồ sơ, chưa đến hạn: 0 hồ sơ, quá hạn: 0 hồ sơ

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: UBND xã đã niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” để người dân khi liên hệ công tác có thể góp ý về thái độ và cách ứng xử đối với cán bộ trực tiếp giải quyết hồ sơ. Từ ngày 15/12/2022 đến 12/6/2023, UBND xã không nhận được kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức nào về TTHC

+ Thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC tại UBND xã: Cơ chế một cửa thực hiện thống nhất, minh bạch, thông suốt; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông do UBND xã làm đầu mối tiếp nhận - trả kết quả. UBND xã đã niêm yết công khai TTHC đúng theo quy định, chia theo từng lĩnh vực, đặt tại nơi dễ quan sát, dễ nhìn, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân. Các TTHC được làm bằng bản cứng và lắp đặt lại phòng 1 cửa để để cho công dân biết, tạo điều kiện tốt nhất cho công dân tiếp cận với bộ TTHC. UBND xã đã thực hiện việc niêm yết công khai các khoản thu phí và lệ phí bằng bảng cứng tại phòng trực một cửa theo đúng quy định

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức:

Thực hiện Nghị định 92/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định 13/2020/QĐ-

UBND của UBND Tỉnh Hưng Yên; Nghị định số 277/2020/NQ-HĐND ngày 07/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc Quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị- xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. UBND xã đã chỉ đạo và sắp xếp lại bộ máy cán bộ, công chức. Nhìn chung số cán bộ, công chức có trình độ phù hợp với từng vị trí công tác. Chủ động tham mưu với UBND để thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ. Luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện đúng, đầy đủ và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đến ngày 12/6/2023 UBND xã có tổng 18 cán bộ, công chức trong đó có 10 cán bộ, 8 công chức. Trình độ chuyên môn: Đại học 16 người, đạt 88.88%, Cao đẳng: 01 đạt 5,55%; Trung cấp 01 người, đạt 5,55%. Đội ngũ cán bộ, công chức đều đảm bảo về chất lượng, có bằng cấp chuyên môn theo quy định và được bố trí sắp xếp việc theo đúng bằng cấp chuyên môn.

- ***Kết quả tham mưu, thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước:***
Thực hiện rà soát, báo cáo việc phân cấp, ủy quyền khi có yêu cầu. Các quy định về phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật. Đã cập nhập thường xuyên, đầy đủ thông tin khi có sự thay đổi về chức vụ, trình độ chuyên môn, quản lý nhà nước, ngạch, bậc lương của cán bộ, công chức vào phần mềm quản lý cán bộ, công chức để quản lý, khai thác.

4. Cải cách chế độ công vụ

- ***Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức tại địa phương:***

UBND xã ban hành kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2023 về việc kế hoạch triển khai thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính năm 2023 triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động tại UBND xã năm được cùng thực hiện tốt Kế hoạch đề ra. Kết quả: Cán bộ, công chức xã luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện đúng, đầy đủ và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Ý thức tổ chức kỷ luật tốt, việc chấp hành nghiêm nội quy, quy chế làm việc của UBND xã; chấp hành tốt thời gian làm việc; quy chế văn hóa công vụ và trong giao tiếp với đồng nghiệp, với nhân dân. Thực hiện tốt công tác phối hợp trong thi hành công vụ, giữ gìn đoàn kết trong cơ quan. Chấp hành tốt các quyết định của cấp trên. Trong 6 tháng đầu năm 2023, không có trường hợp nào bị kỷ luật.

- **Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:** UBND xã thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn của thành phố tổ chức. Mỗi cán bộ, công chức luôn có ý thức học tập, nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng được chức trách, nhiệm vụ đảm nhiệm.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại đơn vị theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ. UBND xã đã thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện đúng việc chi theo nguồn được phân bổ; tăng cường trong việc tiết kiệm chi. Kết quả đã tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị chủ động trong thực hiện nhiệm vụ, tiết kiệm chi, tăng thêm thu nhập cho công chức, góp phần nâng cao hiệu quả công tác.

- **Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại cơ quan:**

+ Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được UBND thành phố giao: Trong 5 tháng đầu năm 2023 (từ 01/01/2023 đến 30/5/2023) Thu: 2.746.595.411đ đạt 42.11% so với kế hoạch giao Chi: 2.020.025.946đ đạt 30.97% so với kế hoạch giao.

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: 6 tháng đầu năm 2022 UBND xã chưa thực hiện giải ngân vốn đầu tư công.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Thường xuyên nhắc nhở, chỉ đạo công chức Tài chính - Kế toán thực hiện tốt công tác chuyên môn, trong các buổi họp giao ban tuần, tháng của UBND .

- **Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.**

UBND xã đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công, các quy chế này đã được triển khai, thông qua cho toàn thể cán bộ, công chức xã nắm được nhằm thực hiện tốt các mục tiêu và nhiệm vụ được giao. Tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn và cán bộ, công chức trong cơ quan được tham gia thực hiện và giám sát thực hiện phương án sử dụng biên chế, kinh phí theo quy định của Nhà nước.

Hàng năm, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp kết quả thực hiện theo quy định

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

UBND xã ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 về việc ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử xã Chí Tân

năm 2023; Ban hành Kế hoạch truyền thông hoạt động Kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử xã Chí Tân năm 2023. Các Kế hoạch đã được triển khai đến từng cán bộ, công chức, đơn vị có liên quan để thực hiện.

Việc áp dụng Bộ phần mềm một cửa điện tử đi vào hoạt động đã phục vụ tác nghiệp hành chính và phục vụ cho người dân, tổ chức. Quá trình tác nghiệp được thực hiện từ khâu tiếp nhận, giải quyết đến trả kết quả hồ sơ đều được cập nhật và lưu trữ vào phần mềm “một cửa điện tử liên thông” góp phần tích cực vào công tác quản lý thông tin hồ sơ, quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được công khai minh bạch giúp công tác giám sát được thuận lợi

Trang bị thiết bị vi tính các loại, 100% công chức đều sử dụng thành thạo máy vi tính và thường xuyên trao đổi nội bộ qua kết nối mạng Internet, trao đổi hồ sơ văn bản qua mạng, lưu trữ tài liệu trên mạng nội bộ để dùng chung và sử dụng thành thạo phần mềm Hệ thống quản lý văn bản góp phần tiết kiệm giấy tờ và thời gian giải quyết công việc. Tỷ lệ máy tính trên tổng số cán bộ, công chức 18 người/12 máy.

UBND xã tiếp tục duy trì việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những thuận lợi

Trong thời gian qua, công tác cải cách hành chính nhà nước ở địa phương đã đi vào nề nếp và thực sự có hiệu quả. Việc công khai các thủ tục hành chính, quy trình, thời gian giải quyết, đã giúp cho tổ chức, cá nhân nắm vững hơn khi có nhu cầu giải quyết công việc. Người dân không phải đi lại nhiều nơi như trước đây, công việc được giải quyết nhanh hơn, đúng hẹn, giảm bớt trung gian những phiền hà.

Tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức có những bước chuyển biến nhất định thể hiện ở thái độ phục vụ tổ chức, cá nhân tốt hơn.

Tổ chức, cá nhân có điều kiện theo dõi, giám sát việc làm của cán bộ, công chức, của cơ quan Nhà nước để cùng góp phần xây dựng chế độ làm việc ngày càng vững mạnh.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Một số công chức đôi khi chưa nhận thấy hết tầm quan trọng của công tác CCHC, chưa chủ động triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch và đề xuất công việc liên quan đến nhiệm vụ chuyên môn lĩnh vực mình để thực hiện công tác CCHC.

Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động cải cách hành chính còn hạn chế.

Công tác kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; các TTHC, nhất là đối với địa phương còn nhiều bất cập.

Chưa có những sáng kiến mới mang lại tính tích cực trong triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được xác định tại Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2023 của UBND xã theo đúng tiến độ và đạt hiệu quả.

2. Duy trì giao ban hàng tháng, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính, xác định kết quả thực hiện CCHC là tiêu chí để đánh giá thi đua, khen thưởng cán bộ, công chức và nghiêm túc báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính nhà nước theo quy định.

3. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đủ năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay; bên cạnh đó tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân trong công tác cải cách hành chính của cán bộ, công chức, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức đến liên hệ giải quyết công việc được nhanh gọn; đẩy mạnh việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo mô hình một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại.

4. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào trong hoạt động của cơ quan; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản, phần mềm một cửa điện tử, phần mềm quản lý cán bộ, công chức và các phần mềm chuyên ngành trong thực hiện công việc.

5. Niêm yết công khai minh bạch các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, những thủ tục hành chính mới ban hành hoặc đã được bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, quy trình, biểu mẫu, phí, lệ phí; niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị theo đúng quy định. Tiếp tục rà soát và kiến nghị đơn giản về cách thức, quy trình giải quyết và thành phần hồ sơ của các thủ tục hành chính nhằm cắt giảm chi phí về thời gian của người dân và tổ chức.

6. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân về cải cách hành chính; thực hiện tốt công tác tiếp dân tại cơ quan, xử lý đơn thư theo đúng thẩm quyền, đúng quy định. Đẩy mạnh việc tuyên truyền các tiện ích của công dịch vụ công quốc gia, Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Hưng Yên, dịch vụ bưu

chính công ích, thanh toán trực tuyến và thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến qua mạng ở mức độ 3, 4...

7. Thực hiện tốt việc sử dụng, quản lý cán bộ, công chức; chế độ, chính sách có liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức đầy đủ, kịp thời.

8. Tiếp tục thực hiện tốt việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2020 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử...

10. Thực hiện tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC và thực hiện TTHC.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Thường xuyên cập nhật những TTHC mới, những TTHC được cải cách nhằm đơn giản hóa các TTHC theo quy định.

Đề nghị UBND huyện hàng năm tiếp tục mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, để bổ sung và hoàn thiện, nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức đáp ứng được yêu cầu của cán bộ, công chức.

Đề nghị cấp trên hỗ trợ kinh phí, máy móc để đầu tư trong công tác hiện đại hoá cải cách hành chính

UBND xã đề nghị các cấp quan tâm cho Bộ phận một cửa, đảm bảo chất lượng và hiệu quả hoạt động giải quyết hồ sơ, thủ tục tại Bộ phận “Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả”.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2022. UBND xã Chí Tân báo cáo UBND huyện Khoái Châu, phòng Nội huyện Khoái Châu nắm được, quan tâm hướng dẫn chỉ đạo địa phương trong công tác cải cách hành chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Văn Sinh

Phụ lục

Thông kê số liệu về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính
(Kèm theo Báo cáo số 20/BC-UBND ngày 20/6/2023 của UBND xã Chí Tân)

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH			
1.	SỐ văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành <i>(Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quản triệt)</i>	Văn bản	03	
2.	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm <i>(Lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	%	100	
2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	20	
2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	20	
3.	Thực hiện nhiệm vụ UBND huyện Chủ tịch UBND huyện giao			
3.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	10	
3.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	10	
3.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
3.4.	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ	0	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ			
1.	Tổng số VBQPPL	Văn bản	0	
1.1.	SỐ VBQPPL đã ban hành hoặc tham mưu ban hành	Văn bản		
1.2.	Số VBQPPL do cấp xã ban hành	Văn bản		
2.	Kiểm tra, xử lý VBQPPL		0	
2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản		
2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%		
1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản		
2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản		
3.	Rà soát VBQPPL		0	
3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền	Văn bản		
3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%		
1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản		
2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản		

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kì' báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			
1.	Thông kê TTHC			
1.1.	SỐ TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	0	
1.2.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	1	
1.3.	số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
1.4.	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Thủ tục	167	
i.	<i>SỐ TTHC cấp xã</i>	Thủ tục	167	
2.	Thực hiện CO' chế một cửa, một cửa liên thông			
2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	0	
2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	22	
2.3.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục	0	
3.	Kết quả giải quyết TTHC			
3.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	
i.	<i>Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong</i>	<i>Hồ sơ</i>	729	
2.	<i>Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn</i>	<i>Hồ sơ</i>	729	
3.2.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%		
i.	<i>Tổng số PAKN đã tiếp nhận (do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)</i>	<i>PAKN</i>	0	
2.	<i>Số PAKN đã giải quyết xong</i>	<i>PAKN</i>		
IV	CẢI CÁCH TỒ CHỨC BỘ MÁY			
1.	Số liệu về biên chế công chức			
1.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	20	
1.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	18	

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ			
1.	Số lượng cán bộ, công chức bị kỷ luật (cả về Đảng và chính quyền)	Người	0	
VI	CAI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG			
1.	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%		
1.1.	Kế hoạch được giao	Triệu đồng	0	
1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng	0	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH'QUYỀN SỐ			
1.	Sử dụng, khai thác đúng kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất của tỉnh	Không đúng quy định = 0 Đúng quy định = 1	1	
2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống họp trực tuyến			
2.1	Hệ thống họp trực tuyến	Chưa có = 0 Đã có = 1	1	
3.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
3.1	Tỷ lệ văn bản đi dưới dạng điện tử của cơ quan, đơn vị <i>(Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).</i>		50%	
4.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
4.1	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	100	
4.1.1	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	<i>Thủ tục</i>		
4.1.2	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	<i>Thủ tục</i>	0	
4.1.3	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>	0	
4.2	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	0	
4.2.1	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4</i>	<i>Thủ tục</i>	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
4.2.2	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	0	
4.2.3	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	0	
4.3	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	%	0	
4.3.1	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ		
4.3.2	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	0	
4.4	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	0	
4.4.1	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	0	
4.4.2	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên cổng DVC của tỉnh	Thủ tục	0	

